



DỰ THẢO

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH ĐẠT**
Số: 02/2023/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 20 tháng 04 năm 2023



**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023
của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt**

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của BKS như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên. Trong đó:

- Trưởng ban: Ông Phạm Văn Hà
- Thành viên: Ông Nguyễn Khắc Dụ
- Thành viên: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

1. Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã thực hiện các hoạt động sau

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2022 của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2022 theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được soát xét và kiểm toán.
- Trong năm 2022, BKS đã tổ chức các cuộc họp của BKS, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2022;
- Thực hiện miễn nhiệm trưởng BKS và bầu bổ sung thành viên BKS mới.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát

- Trong năm qua BKS thường xuyên thực hiện việc họp định kỳ hàng quý.
- Từ tình hình kinh doanh thực tế trong năm 2022 BKS đã có một số đề xuất đối với HDQT như sau:
 - Kiểm soát chặt chẽ chi phí nguyên vật liệu đầu vào để tăng tỷ suất lợi nhuận cho công ty;
 - Cần tiến hành những cải cách mạnh mẽ về phương thức quản lý đối với cán bộ nhân

viên tại các phòng ban để tăng hiệu quả hoạt động;

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác dự báo nhu cầu thị trường, mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước nhằm thu hút các dự án tiềm năng.

II. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

1. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

- Trong 2022, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ của người quản lý và luôn đặt lợi ích của công ty lên trên hết.

- HĐQT, Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính, trong các giao dịch và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở biên bản họp HĐQT hoặc biên bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được ban hành kịp thời, thực hiện chức năng quản lý của HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát các nghị quyết, quyết định của HĐQT, vừa kiên trì với mục tiêu định hướng, vừa có quyết định phù hợp với thực tiễn, thực hiện nhiều giải pháp về quản lý, kỹ thuật... nhằm thực hiện các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Về phía Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2022, có nhiều cổ đông liên hệ hỏi về các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tuy nhiên không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban Kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính của Công ty.

3. Việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động

của Công ty

Tháng 04/2022, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

Vốn Điều lệ của Công ty là 429.087.890.000 đồng, được chia thành 42.908.789 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Theo danh sách các cổ đông chốt tại ngày 17/03/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) lập như sau:

STT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	3.330	417.846.470.000	98,51
2	Cổ đông nước ngoài	19	6.306.420.000	1,49
	Tổng cộng:	3.239	424.152.890.000 (*)	100

(*) Do tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 17/03/2023, công ty chưa thực hiện xong thủ tục đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại VSD, do đó tổng giá trị cổ phần tại danh sách chưa thể hiện số vốn điều lệ tăng sau đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm (ESOP) năm 2022. Do đó tổng số vốn điều lệ tại ngày 17/03/2023 vẫn là 424.152.890.000 đồng.

4. Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán

4.1. Các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2022

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022.

Đơn vị: VND

STT	Khoản mục	Riêng	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	424.152.890.000	424.152.890.000
2	Doanh thu thuần	226.250.027.445	581.934.969.016
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	93.452.105.595	193.530.190.772
4	Lợi nhuận sau thuế	91.155.320.351	154.430.782.485

Tài sản:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Riêng	Hợp nhất
I. Tài sản ngắn hạn	248.924.061.911	624.623.025.122
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.883.331.230	178.366.571.199
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.407.152.783	205.407.152.783
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	104.696.825.050	100.612.466.635

3. Hàng tồn kho	113.942.990.858	115.983.541.500
4. Tài sản ngắn hạn khác	6.993.761.990	24.253.293.005
II. Tài sản dài hạn	570.789.551.675	1.411.122.218.894
1. Các khoản phải thu dài hạn	52.236.530.682	556.622.165.834
1. Tài sản cố định	123.458.199.738	227.259.314.152
2. Tài sản dở dang dài hạn	77.324.115.175	557.465.898.123
3. Bất động sản đầu tư	0	16.288.862.761
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	314.680.945.754	24.655.863.914
5. Tài sản dài hạn khác	3.089.760.326	28.830.114.110
Tổng Tài sản:	819.713.613.586	2.035.745.244.016

Nguồn vốn:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Riêng	Hợp nhất
I. Nợ phải trả	215.393.275.042	1.082.031.464.120
1. Nợ ngắn hạn	181.011.459.042	469.533.187.774
2. Nợ dài hạn	34.381.816.000	612.498.276.346
II. Vốn chủ sở hữu	604.320.338.544	953.713.779.896
1. Vốn đầu tư chủ sở hữu	424.152.890.000	424.152.890.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	0	105.666.700.947
3. Lợi nhuận chưa phân phối	180.167.448.544	212.592.338.673
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0	211.301.850.276
Tổng Nguồn vốn:	819.713.613.586	2.035.745.244.016

(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam)

4.2. Công tác quản lý tài chính

- Về chế độ chi tiêu tài chính: Công ty đã tuân thủ chế độ chi tiêu tài chính theo quy định hiện hành;
- Công tác đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, các khoản tạm ứng đầy đủ;
- Về chế độ ghi chép ban đầu, sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính: Công ty đang áp dụng phương pháp kế toán Nhật ký chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính được lập và lưu trữ đầy đủ theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Việc trích lập các quỹ: Được thực hiện theo Quy chế tài chính hiện hành;
- Về quản lý Tài sản cố định, công cụ lao động: Công ty đã thực hiện kiểm kê TSCĐ,

Công cụ lao động tại thời điểm 0h ngày 01 tháng 01 năm 2022 và 0h ngày 01 tháng 01 năm 2023, đã lập Sổ, thẻ TSCĐ, CCLĐ, lưu hồ sơ và tính trích khấu hao TSCĐ, CCLĐ theo đúng quy định hiện hành;

- Việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện kê khai và nộp đầy đủ các loại sắc thuế có liên quan.

5. Tình hình tổ chức, lao động, tiền lương và thực hiện các chế độ với người lao động

5.1. Về tổ chức

- Hiện tại, ngoài HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Công ty có các phòng chức năng: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế hoạch Đầu tư, Phòng Kỹ thuật, Phòng Kế toán Tài chính. Và được chia thành các Đội xây dựng công trình dân sự, xây dựng công trình thủy lợi, công trình giao thông, đội thi công lắp điện nước, đội cơ khí, vận tải và máy thi công, mỏ khai thác khoáng sản.

- Việc thành lập và quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng ban được thực hiện theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

- Việc bổ nhiệm, luân chuyển các chức danh hiện có được thực hiện theo đúng quy định.

5.2. Về Lao động - tiền lương

Lao động: Tổng số lao động trong Công ty có đến ngày 31/12/2022 là 120 người, bao gồm các lao động động theo hợp đồng đại hạn, ngắn hạn và thời vụ/công nhật. Đồng thời, Công ty cũng đã thực hiện ký HĐLĐ đầy đủ theo quy định của Luật lao động hiện hành.

Tiền lương: Hiện nay Công ty đang áp dụng:

- Hệ số lương cơ bản của CBCNV: Theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Hệ số lương chức danh công việc: Công ty đang xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng cho toàn Công ty.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. Cơ cấu nhân sự BKS 2023

Năm 2023, dự kiến BKS không có thay đổi về cơ cấu nhân sự.

II. Kế hoạch làm việc của BKS năm 2022

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2023 như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính, thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát theo Điều lệ quy định trình Đại hội đồng cổ đông.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng các sai sót kế toán.
- Kiểm soát quản lý sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính theo quy định của Nhà nước, quy chế và các quy định của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn và bảo vệ quyền lợi cổ đông.
- Cử thành viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật chế độ chính sách mới.
- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị, của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020.

C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có;
- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới;
- Nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm các biện pháp chế tài trong thực hiện các quy định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHẠM VĂN HÀ